

Mạo Khê, ngày 31 tháng 5 năm 2021

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU-CHI CÁC QUỸ NGOÀI NGÂN SÁCH
Năm học 2020-2021

Căn cứ các Kế hoạch thu-chi quỹ ngoài ngân sách năm học 2020-2021 đã được phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều phê duyệt;

Căn cứ tình hình thu-chi thực tế của nhà trường năm học 2020-2021.

Trường Tiểu học Vĩnh Khê công khai quyết toán thu-chi các quỹ ngoài ngân sách năm học 2020-2021 cụ thể như sau:

Tổng số học sinh toàn trường (thời điểm 07/5/2021): 1528 học sinh

Số lớp: 40 lớp học; số học sinh bán trú: 1436 (40 lớp)

1.Quỹ Tin học:

- Số học sinh học Tin học: 1235 học sinh (32 lớp, từ khối 2 đến khối 5)

- Mức thu: 4.000đ/tiết, thu theo tháng

+ Tổng thu: 283.036.000đ

+ Tổng chi: 283.036.000đ, tồn=0

Trong đó: - Chi lương GV dạy Tin= 141.518.700đ

- Chi công tác quản lý giảng dạy, phòng máy= 50.247.100đ

- Chi vệ sinh phòng máy= 7.250.000đ

- Chi tiền điện= 32.101.000đ

- Chi bảo trì bảo dưỡng, cài đặt phần mềm, sửa chữa, thay thế thiết bị phòng máy, mua sắm thiết bị phòng Tin= 51.919.200đ.

2.Quỹ nước uống :

- Số học sinh có nhu cầu uống nước tinh khiết tại trường (thời điểm 07/5/2021): 1444 học sinh

- Mức thu: 11.000đ/học sinh/tháng, thu theo học kỳ (kỳ 1 thu 4 tháng, kỳ 2 thu 2,5 tháng), trong đó tiền nước 10.000đ/học sinh/tháng, chi phí giao nhận nước: 1.000đ/học sinh/tháng

+ Tổng thu: 103.968.000đ

+ Tổng chi: 103.968.000đ, tồn=0

Trong đó: - Chi trả tiền nước= 94.190.000đ

-Chi công giao nhận nước= 9.750.000đ

-Mua khăn lau bình = 28.000đ

3.Quỹ cấp dưỡng :

- Số học sinh bán trú (thời điểm 07/5/2021): 1436 học sinh

- Mức thu: 67.000đ/học sinh/tháng , thu theo tháng (Thu theo ngày ăn thực tế hàng tháng)

+ Tổng thu: 510.750.900đ

+ Tổng chi: 510.750.900đ (Chi tiền công cấp dưỡng), tồn = 0 đồng

4.Quỹ trông trưa+quản lý :

- Số học sinh bán trú (thời điểm 07/5/2021): 1436 học sinh

- Mức thu: 84.000đ/học sinh/tháng , thu theo tháng (Thu theo ngày ăn thực tế hàng tháng)

+ Tổng thu: 641.413.400đ

+ Tổng chi: 641.413.400đ (Chi tiền công trông trưa, công tác QL), tồn=0

5.Quỹ tiền ăn+ga, chi phí gián tiếp phục vụ bữa ăn:

- Số học sinh ăn bán trú (thời điểm 07/5/2021): 1436 học sinh

- Mức thu: 18.500đ/học sinh/bữa , thu theo tháng (Thu theo ngày ăn thực tế hàng tháng), trong đó: Tiền ăn 17.000đ, tiền ga 1.000đ, chi phí gián tiếp 500đ

+ Tổng thu: 4.628.607.500đ

+ Tổng chi: 4.628.607.500đ (Chi trả tiền lương thực thực phẩm, tiền ga, chi phí gián tiếp phục vụ bữa ăn), tồn = 0 đồng

6.Quỹ học giáo dục kỹ năng sống:

- Số học sinh học giáo dục kỹ năng sống: 1507 học sinh (trong đó miễn 80 học sinh con giáo viên, hoàn cảnh gia đình khó khăn, số học sinh nộp tiền: 1427 học sinh)

- Mức thu: 17.000đ/tiết học, thu theo học kỳ

+ Tổng thu: 657.968.000đ

+ Tổng chi: 657.968.000đ, tồn = 0 đồng

Trong đó: - Chi trả tiền học phí= 552.693.000đ

- Chi công tác chủ nhiệm= 32.635.300đ

- Chi công tác quản lý= 40.004.500đ
- Chi sửa chữa, bổ sung CSVN= 29.459.200đ
- Chi tiền điện= 3.176.000đ

7. Quỹ học tiếng Anh người nước ngoài:

- Số học sinh học tiếng Anh NN: 1502 học sinh (trong đó miễn 80 học sinh con giáo viên, hoàn cảnh gia đình khó khăn, số học sinh nộp tiền: 1422 học sinh)
- Mức thu: 30.000đ/tiết học, thu theo tháng (buổi học thực tế trong tháng)
- + Tổng thu: 1.183.830.000đ
- + Tổng chi: 1.183.830.000đ (chi trả học phí cho Trung tâm ngoại ngữ Shelton, công tác chủ nhiệm, quản lý, hoạt động chuyên môn, trợ giảng, cơ sở vật chất, điện)
- + Tồn = 0 đồng

8. Quỹ học tiếng Anh lớp 1,2 :

- Tổng số học sinh học tiếng Anh lớp 1,2 (thời điểm 07/5/2021): 1528 học sinh
- Mức thu: 3.500đ/tiết , thu theo tháng
- + Tổng thu: 59.839.500đ
- + Tổng chi: 59.839.500đ (chi tiền công giáo viên dạy, công tác quản lý, điện sáng, cơ sở vật chất), tồn = 0 đồng

9. Quỹ vệ sinh chung:

- Tổng số học sinh toàn trường (thời điểm 07/5/2021): 1528 học sinh
- Mức thu: 10.000đ/học sinh/tháng , thu theo tháng (Thu theo ngày học thực tế hàng tháng)
- + Tổng thu: 96.876.000đ
- + Tổng chi: 96.876.000đ (Chi tiền công trông dọn vệ sinh chung, giấy vệ sinh), tồn = 0 đồng

10. Quỹ BHYT học sinh:

- Số học sinh học tham gia: 1470 học sinh (55 học sinh đối tượng ngân sách nhà nước cấp thẻ), đạt 100%
- Mức thu theo quy định tại hướng dẫn số 2753/BHXH-QLT ngày 31/8/2020 của BHXH tỉnh Quảng Ninh "Về việc triển khai thực hiện BHYT học sinh, sinh

viên năm học 2020-2021"; công văn số 2771/UBND ngày 01/9/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều về việc triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2020-2021; công văn số 549/BHXXH của Bảo hiểm xã hội thị xã Đông Triều về việc triển khai thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2020-2021; mức thu 563.220đ/học sinh/ (thu 12 tháng); 160.920đ/học sinh (thu 12 tháng đối với HS có mức sống trung bình)

+ Tổng thu: 858.581.955đ

+ Tổng chi: 858.581.955đ (đã chi nộp toàn bộ số tiền cho cơ quan BHXH),
tồn quỹ = 0 đồng

11. Quỹ điện điều hòa:

- Tổng số lớp sử dụng điện điều hòa: 40 lớp

- Tổng thu: 29.249.200đ (thu theo chỉ số công tơ sử dụng thực tế của từng lớp)

- Tổng chi: 29.249.200đ (chi trả tiền điện điều hòa).

- Tồn quỹ = 0 đồng

Trên đây là công khai quyết toán thu-chi các quỹ ngoài ngân sách của trường Tiểu học Vĩnh Khê năm học 2020-2021./.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Nguyệt